TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 14 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Ngọc và Trần Thị Bích Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huyền, Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 07/12/1992; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Sán dìu; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; văn hóa: 5/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Lê Vinh Tr và bà Phạm Thị H; có vợ là Nguyễn Thị M và có 01 con; quá trình hoạt động của bản thân: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số: 33/2018/HSST ngày 29/6/2018, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt Lê Văn H 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2022 đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 07/11/2022, Tại khu vực cổng trường THPT T II thuộc thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu tại lòng bàn tay phải của H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (H khai nhận đây là gói ma túy Heroine) mục đích để sử dụng cho bản thân. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu M1.

Tại bản kết luận giám định số: 3358/KL-KTHS ngày 11/11/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1381g (Không phẩy một ba*

tám một gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy, H khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/11/2022, H đang ở nhà thì lên cơn thèm sử dụng ma túy nên một mình ra bắt xe máy đi nhờ người đi đường (không biết tên, tuổi, địa chỉ người này) đến khu vực cổng Trường THPT T II thuộc thôn T, xã L, huyện T để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, H gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 35 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000đ. Sau khi bán ma túy cho H xong, người này bỏ đi.

Tại Cáo trạng số: 07/CT-VKSTĐ ngày 05/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt Lê Văn H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ,tam giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 07/11/2022, tại khu vực cổng trường THPT T II thuộc thôn Tây Sơn, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1381g chất ma túy (hêrôin) mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua

bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là tệ nạn xã hội cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội. Ngoài ra ma túy là nguyên nhân ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt về hành vi có mua bán trái phép chất ma túy mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy làm bài học cho bản thân lại tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông, bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ nào khác để xác định đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người cho bị cáo đi nhờ xe, Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này và không nói mục đích bị cáo đi tìm mua ma túy để sử dụng. Người này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại do không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/11/2022).

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại, gồm: 0,0876g mẫu và toàn bộ bao gói (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2023).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Mầu Văn Mùi